

Bản án số: 42 /2022/HSST

Ngày 21/12/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ – TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Anh Tuấn

Ông Nguyễn Văn Cử

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huệ – Thư ký tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 21/12/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2022/TLST - HS ngày 24 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2022/QĐXXST – HS ngày 07 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo: **Phạm Tiến B**, sinh năm 1988, tại Y M, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Phố T, xã Y Th, huyện Y M, tỉnh N B; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn B và bà Đào Thị L; vợ: Dương Thị N; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án: Tại bản án số: 07/2019/HSST ngày 22/01/2019 Tòa án nhân dân huyện Yên Mô xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ 10% thu nhập, phạt bổ sung 10.000.000đ về tội “đánh bạc”, án phí 200.000đ, truy thu số tiền 15.336.000đ. Bị cáo chấp hành xong án phí; ngày 01/03/2021 bị cáo chấp hành xong hình phạt Cải tạo không giam giữ; ngày 25/11/2021 bị cáo nộp số tiền truy thu; số tiền phạt bổ sung 8.000.000đ và số tiền khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành án Cải tạo không giam giữ. Đến ngày 07/5/2022 bị cáo nộp số tiền 2.000.000đ của hình phạt bổ sung; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/06/2022 đến ngày 11/06/2022 chuyển tạm giam; hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Dương Quang Đ, sinh năm 1999, nơi cư trú: Phố Tu, xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

2. Anh Lê Văn Th, sinh năm 1997, nơi cư trú: Phố Tu, xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

3. Anh Đinh Văn L, sinh năm 1991, nơi cư trú: Phố Tu, xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

4. Anh Tống Xuân H, sinh năm 1999, nơi cư trú: Xóm Dò, xã Yên Hưng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

5. Anh Phạm Thế A, sinh năm 1984, nơi cư trú: Phố Tu, xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

6. Bà Đào Thị L, sinh năm 1959, nơi cư trú: Phố Tu, xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

+ Người làm chứng: Chị Mai Thị Ng; Anh Vũ Văn V (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì vụ án có nội dung như sau: Tối ngày 02/11/2021, Phạm Tiến B rủ Dương Quang Đ sinh năm 1999, Lê Văn Th sinh năm 1997, Đinh Văn L sinh năm 1991 và Phạm Thế A (còn gọi là Th) sinh năm 1984 đều trú tại xã Yên Thắng, huyện Yên Mô uống rượu tại quán thịt chó "Thế Truyền" thuộc tổ dân phố Phú Thịnh, thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, sau khi uống rượu xong, B rủ Đ, L, Th và Thế A "Anh em về nhà anh chơi uống nước" thì mọi người đồng ý. Sau đó cả năm người đi taxi về nhà ở của Bằng tại xóm 1, xã Yên Thắng, huyện Yên Mô. Khi về đến nhà, lúc này không có ai ở nhà nên B mở cửa và dẫn L, Đ, Th, Thế A đi lên phòng ngủ của B trên tầng 3, Thế A có việc đi về nhà. B mở cửa và bật điện phòng cho Đ, L và Th vào và ngồi trên chiếc đệm kê ở góc phòng ngủ, Bằng đi đến chiếc bàn gỗ để loa máy tính, sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 kết nối Bluetooth đến loa để bật nhạc và bật đèn led chiếu sáng trong phòng. Sau đó, B lấy ở kệ hờ trên mặt trước cây máy tính ra 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine, B lấy 01 chiếc đĩa sứ hình tròn màu trắng có hoa văn họa tiết màu xanh ở trên bàn gỗ để loa rồi đổ hết gói nilon chứa ma túy ra đĩa sứ sau đó đặt chiếc đĩa ở trong ngăn bàn gỗ để loa máy tính. Khoảng 10 phút sau, Bằng lấy từ

trong ngăn bàn để loa máy tính ra 01 gói nilon màu trắng bên trong có nhiều dạng viên nén là ma túy loại MDMA. B mở túi nilon, lấy một nửa viên ma túy MDMA màu tím đưa cho Liêm và một nửa viên ma túy MDMA màu cam đưa cho Th nói "Chơi đi em", thấy vậy, L, Th cầm viên ma túy cho vào miệng, nhai nuốt vào cơ thể. B tiếp tục lấy 01 viên ma túy MDMA màu cam đưa cho Đ nói "làm tý em ời", thấy vậy, Đ dùng tay bẻ đôi viên ma túy ra đưa lại cho B một nửa viên còn một nửa viên cho vào miệng nhai, nuốt vào cơ thể. Sau đó, Th đi xuống tầng 2 lấy trong tủ lạnh 01 lon nước Cocacola mang lên phòng. B đổ lon nước Cocacola ra chiếc cốc thủy tinh đồng thời lấy ở trên mặt bàn gỗ 01 túi nilon màu trắng, mặt trước có chữ "Grispy Fruint" màu trắng trên nền đỏ và dòng chữ "Strawberry" màu đỏ trên nền trắng là ma túy tổng hợp có thành phần chứa chất ma túy MDMA và Ketamine (gọi là nước vui) xé một góc túi nilon và đổ chất bột màu hồng bên trong túi vào cốc nước và nói với Th, Đ L ai sử dụng thì uống. Nghe thấy B nói vậy nên L đã uống một ngụm rồi để cốc nước xuống bàn. B đưa cho Th số tiền 20.000 đồng để mua nước ngọt về uống, Th đi đến quán tạp hóa gần nhà B mua 02 chai nước nhãn hiệu 7Up loại 1,5 lít mang về để ở tủ lạnh nhà B 01 chai còn 01 chai mang lên phòng để trên bàn. Lúc này, do có nhu cầu thuê nhân viên đến phục vụ nghe nhạc nên B nói với L "Có gọi nhân viên không?" thì L trả lời "Có thì gọi hai đứa". Thấy vậy, B sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 có số thuê bao 0988.651.622 gọi cho anh Nguyễn Phú K, sinh năm 1987 trú tại tổ 4, phường Tân Bình, thành phố Tam Điệp nhờ K thuê hai nhân viên đến nhà B phục vụ nghe nhạc thì anh K cho B số của Lý Thùy M sinh năm 1998 trú tại Ấp 2, Tân Phong, huyện Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu để B liên lạc với M. Sau đó, B sử dụng ứng dụng zalo gọi cho M để thuê M đến nhà phục vụ nghe nhạc, khi này M rủ bạn cùng phòng là Hà Nguyễn Trà M, sinh ngày 15/05/2005 trú tại thôn Tượng Phong, xã Thạch Tượng, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa đến nhà B. Sau khi gọi điện cho M, B tiếp tục gọi cho Tống Xuân H, sinh năm 1999 trú tại xóm Dò, xã Yên Hưng, huyện Yên Mô rủ H đến nhà B chơi thì H đồng ý. Đến khoảng 22 giờ 50 phút cùng ngày, anh K điều khiển xe taxi chở M, M đến nhà B. B xuống mở cửa và dẫn M, M lên phòng ngủ tầng 3. Khi vào phòng thì M, M ngồi trên chiếc đệm kê trong phòng, khoảng 5 phút sau, B lấy trong ngăn bàn gỗ để loa 01 đĩa sứ trên đĩa có chứa chất dạng tinh thể màu trắng và 01 thẻ nhựa màu xanh bên trên có dòng chữ Mobiphone 4G kích thước (8,5x5,5)cm đưa cho M và nói "Em xào ke đi", thì M nói "Em không biết xào". Thấy vậy, B nói với M "Cứ xào đi" đồng thời đưa cho M 01 tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng và bảo M "quán tẩu". B đưa cho M, M cốc "nước vui" và nửa viên ma túy

MDMA để sử dụng, M uống một ngụm "nước vui" và sử dụng nửa viên ma túy MDMA B đưa còn M không sử dụng. M "quần tẩu" xong thì đưa cho M, M để "tẩu" và đĩa sứ đựng ma túy Ketamine đã được chia thành nhiều phần bằng nhau (xào ke) lên trên đệm. Thấy vậy, lần lượt B, Đ, L sử dụng ma túy Ketamine bằng cách hít trực tiếp vào cơ thể qua đường mũi. Sau khi sử dụng ma túy xong, thấy trên đĩa sứ còn ma túy nên B nói với M, M "các em chơi đi" thì M và M lần lượt sử dụng bằng cách hít trực tiếp vào cơ thể qua đường mũi. Đến khoảng 23 giờ 40 phút cùng ngày, Tống Xuân H đến và được Đ dẫn lên phòng ngủ tầng 3 nơi các đối tượng đang sử dụng ma túy. Thấy H đến, B đưa cho H một nửa viên ma túy MDMA để sử dụng, nhưng do trước đó H đã sử dụng ma túy nên không sử dụng nữa mà nằm xuống đệm nghe nhạc. Đến khoảng 00 giờ 20 phút ngày 03/11/2021 khi B, Đ, L, Th, M, M đang sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Mô phát hiện. Lúc này, B vớt viên ma túy MDMA đưa cho H nhưng H không sử dụng xuống bồn cầu nhà vệ sinh sau đó lợi dụng sơ hở B đã bỏ trốn. Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mô đã tiến hành lập biên bản sự việc và thu giữ 01 vỏ túi nilon màu trắng bị xé rách một góc, trên mặt trước có chữ "Grispy Fruint" màu trắng trên nền đỏ và dòng chữ "Strawbery" màu đỏ trên nền trắng, bên trong bám dính chất bột màu hồng, được niêm phong trong một phong bì ký hiệu M1; 01 cốc nước thủy tinh cao 10cm, bên trong có chứa dung dịch chất lỏng màu nâu có nổi váng bột màu trắng bên trên được niêm phong theo quy định, ký hiệu M2; 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng có hoa văn họa tiết màu xanh trên mặt đĩa có chứa chất dạng tinh thể màu trắng được niêm phong theo quy định, ký hiệu M3; 01 thẻ nhựa màu xanh bên trên có dòng chữ Mobiphone 4G kích thước (8,5x5,5)cm; 01 ống hút tự chế được quấn tròn bằng tờ tiền polyme mệnh giá 20.000 đồng được cố định bằng 03 vỏ đầu lọc thuốc lá; 01 chiếc điện thoại di động (kiểu dạng máy Iphonee) vỏ màu vàng, được niêm phong trong 01 phong bì theo quy định ký hiệu A; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 bên trong lắp sim thuê bao 0843216343, được niêm phong theo quy định và số tiền 19.500.000 đồng. Ngoài ra quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mô đã thu giữ 01 máy tính nhãn hiệu ASUS; 01 bàn phím máy tính màu đen nhãn hiệu X-tech; 01 chuột máy tính màu đen nhãn hiệu Fuhlen; 01 cây máy tính màu đen; 01 loa trầm màu đen nhãn hiệu ENKOR; 02 loa nhựa màu đỏ nhãn hiệu ENKOR; 01 đèn led chiếu sáng; 01 vỏ chai nhựa màu xanh, nhãn hiệu 7 up; 01 vỏ lon nước nhãn hiệu Cocacola bằng kim loại màu đỏ.

Sau khi thu giữ, niêm phong vật chứng, ngày 03/11/2021, cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mô tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng ký hiệu M3 có khối lượng là 0,59 gam. Sau khi cân xác định khối lượng, chất dạng tinh thể màu trắng được niêm phong trong một túi nilon trong suốt ký hiệu N, được niêm phong trong 01 phong bì giấy theo quy định. Ngày 04/11/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mô ra quyết định trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình giám định chất ma túy đối với chất dạng tinh thể màu trắng ở bên trong đĩa sứ màu trắng được niêm phong ký hiệu N thu giữ ngày 02/11/2021.

Tại bản kết luận giám định số 830/KLGD-PC09-MT ngày 08/11/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu N có khối lượng 0,5940 gam là ma túy, loại Ketamine.

Ketamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục III, có số thứ tự 35; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu N có khối lượng 0,5251 gam là ma túy, loại Ketamine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong. Tất cả được niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 830/KLGD-PC09-MT.

Ngày 08/11/2021, cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mô ra quyết định trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ công an giám định chất ma túy đối với 01 túi nilon màu trắng, mặt trước có chữ "Grispy Fruint" màu trắng trên nền đỏ và dòng chữ "Strawberry" màu đỏ trên nền trắng, bên trong túi bám dính chất bột màu hồng ký hiệu M1 và 01 cốc nước bằng thủy tinh bên trong cốc có chứa dung dịch chất lỏng màu nâu có nổi váng bột màu trắng bên trên ký hiệu M2.

Tại bản kết luận giám định số 8222/C09-TT2 ngày 17/11/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

Tìm thấy chất ma túy MDMA và Ketamine trong mẫu chất bột màu hồng bám dính trong túi nilon màu trắng có dòng chữ "Grispy Fruint" "Strawberry" (mẫu ký hiệu M1) gửi giám định.

Tìm thấy chất ma túy MDMA trong mẫu chất lỏng màu nâu (mẫu ký hiệu M2) gửi giám định, thể tích mẫu 50,0ml; nồng độ MDMA 0,126mg/ml.

Tìm thấy chất ma túy MDMA và Ketamine bám dính trên cốc thủy tinh gửi giám định.

Sau khi giám định toàn bộ mẫu vật hoàn trả gồm 20,0ml chất lỏng màu nâu trong chai nhựa (ký hiệu M2); 01 cốc thủy tinh và các vỏ bao gói mẫu. Tất cả được đóng gói, niêm phong trong 01 hộp giấy của Viện Khoa học hình sự Bộ công an số 8222/C09 (TT2).

Ngày 24/01/2022, cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mô ra quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình giám định chất ma túy đối với 01 tờ tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng được niêm phong trong 01 phong bì theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 170/KLGD-PC09-MT ngày 30/01/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

Chất bột màu trắng bám dính trên tờ tiền polyme mệnh giá 20.000 đồng gửi giám định là ma túy, loại Ketamine. Lượng Ketamine bám dính ít, không xác định được khối lượng.

Ketamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục III, có số thứ tự 35; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ.

Hoàn trả lại đối tượng giám định gồm 01 tờ tiền Polime mệnh giá 20.000 đồng số seri DS 19909704 cùng bao gói niêm phong, được niêm phong trong phong bì ghi "Mẫu vật hoàn trả sau giám định" ghi số 170/KLGD-PC09-MT.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Phạm Tiến B bỏ trốn, đến ngày 08/06/2022, B đến Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 bên trong không lắp sim. Cơ quan CSĐT đã tiến hành thu giữ và niêm phong chiếc điện thoại trên vào trong một phong bì có ghi "Điện thoại di động thu giữ của Phạm Tiến B ngày 8/6/2022.

Ngày 23/06/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mô ra quyết định trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ công an giám định kỹ thuật số điện tử, phục hồi trích xuất dữ liệu điện thoại đối với 01 chiếc điện thoại di động của Phạm Tiến B Cơ quan CSĐT thu giữ ký hiệu A và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 của Phạm Tiến B. Quá trình giám định, Viện khoa học

hình sự tiến hành mở niêm phong 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone ký hiệu là A1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 ký hiệu là A2.

Tại bản kết luận giám định số 4040/KL-KTHS ngày 16/08/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- Trong mẫu vật ký hiệu A1:

Không trích xuất được dữ liệu lưu trữ trong máy điện thoại (do không có mật khẩu để mở khóa điện thoại).

Không tìm thấy dữ liệu cuộc gọi, tin nhắn nằm trong khoảng thời gian từ 17 giờ ngày 02/11/2021 đến 00 giờ ngày 04/11/2021 lưu trữ trong Sim.

- Trong mẫu vật ký hiệu A2:

Không tìm thấy dữ liệu cuộc gọi, tin nhắn nằm trong khoảng thời gian từ 17 giờ ngày 02/11/2021 đến 00 giờ ngày 04/11/2021.

Không tìm thấy dữ liệu của ứng dụng Zalo và ứng dụng Facebook Messenger.

Trong quá trình điều tra Phạm Tiến B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 42/CT- VKS ngày 21/10/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã truy tố bị can Phạm Tiến B để xét xử về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Tiến B phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Tiến B tù 07 năm 06 tháng tù đến 8 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ từ ngày 08/06/2022.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 – Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 – Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì giấy niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình số 830/KLGD-PC09-MT trên mặt phong bì ghi "Mẫu vật

hoàn trả sau giám định vụ: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà Phạm Tiến B sinh năm 1988, xảy ra ngày 03/11/2021 tại xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Mẫu vật hoàn trả gồm: N=0,5251 gam là ma túy, loại Ketamine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong"; 01 phong bì giấy niêm phong theo quy định, trên mặt phong bì có ghi "số 170/KLGD-PC09-MT mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà Phạm Tiến B SN1988, xảy ra ngày 03/11/2021 tại xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, mẫu vật hoàn trả gồm: toàn bộ vỏ bao gói niêm phong"; 01 hộp giấy niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ công an số 8222/C09(TT2) trên mặt hộp giấy có ghi: Kính gửi Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình "Mẫu vật hoàn trả sau giám định"; 01 phong bì giấy niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ công an số 4040/KL-KTHS, trên mặt phong bì ghi: Kính gửi Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình "mẫu vật hoàn trả sau giám định"; 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng có in hoa văn, họa tiết màu xanh; 01 thẻ nhựa màu xanh để gắn sim điện thoại hình chữ nhật bên trên có dòng chữ Mobiphone 4G; 01 vỏ chai nhựa màu xanh, nhãn hiệu 7 up; 01 vỏ lon nước nhãn hiệu Cocacola bằng kim loại màu đỏ thể tích chai 320ml, thân chai hình tròn có nhiều chữ màu trắng, bên trong chai không còn nước; 01 vỏ phong bì giấy niêm phong theo quy định, trên vỏ phong bì ghi "vỏ bao gói niêm phong"; 01 phong bì giấy niêm phong được dán kín các mép được niêm phong theo quy định. Trên mặt phong bì ghi "vỏ giấy phong bì niêm phong điện thoại di động của Phạm Tiến Bằng kiểm tra ngày 20/06/2022"; 06 phong bì niêm phong que thử xét nghiệm ma túy đối với Đinh Văn L, Lê Văn Th, Dương Quang Đ, Hà Nguyễn Trà M, Lý Thùy M và Tống Xuân H.

+ Lời nói sau cùng bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, sau khi phạm tội rất ân hận về việc làm của mình mong HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Tiến B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi liên quan, biên bản sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định số 830/KLGD – PC09-MT ngày 08/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình; kết luận giám định số 8222/C09-TT2 ngày 17/11/2021 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an; kết luận giám định số 170/KLGD – PC09-MT ngày 30/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình; kết luận giám định số 4040/KL-KTHS ngày 16/08/2022 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Tối ngày 02/11/2021, tại nhà ở của Phạm Tiến B thuộc xóm 1, xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, Bằng đã có hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức chuẩn bị công cụ, cung cấp trái phép chất ma túy loại Ketamine và MDMA cho Đinh Văn L, Dương Quang Đ, Lê Văn Th, Hà Nguyễn Trà M, Lý Thùy M cùng sử dụng ma túy với B. Trong đó Hà Nguyễn Trà M, sinh ngày 15/5/2005 tính đến ngày 02/11/2021 thì M mới 16 tuổi 5 tháng 18 ngày.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi nêu trên mà bị cáo thực hiện đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và thuộc trường hợp phạm tội đối với 02 người trở lên; Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi. Vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết theo điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Điều 255: Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

2. Phạm tội trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) ...

b) Đối với 02 người trở lên;

c) Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Bản Cáo trạng số 42/CT– VKS ngày 21/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã truy tố bị cáo Phạm Tiến B với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số: 07/2019/HSST ngày 22/01/2019 Tòa án nhân dân huyện Yên Mô xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ 10% thu nhập, phạt bổ sung 10.000.000đ về tội “đánh bạc”, án phí 200.000đ, truy thu số tiền 15.336.000đ. Bị cáo chấp hành xong án phí; ngày 01/03/2021 bị cáo chấp hành xong hình phạt Cải tạo không giam giữ; ngày 25/11/2021 bị cáo nộp số tiền truy thu; số tiền phạt bổ sung 8.000.000đ và số tiền khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành án Cải tạo không giam giữ. Đến ngày 07/5/2022 bị cáo nộp số tiền 2.000.000đ của hình phạt bổ sung do đó bị cáo chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội đã đến cơ quan Công an đầu thú; bố đẻ bị cáo là người có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ được tặng huân chương kháng chiến hạng nhất nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, việc bị cáo tổ chức sử dụng ma túy làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn công cộng, đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của con người, cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt khác của đời sống xã hội. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

+ Bị cáo cho những người liên quan sử dụng ma túy để thỏa mãn nhu cầu, không có mục đích lợi nhuận, bản thân bị cáo cũng không được hưởng lợi do đó không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Trong vụ án này còn có Đinh Văn L, Dương Quang Đ và Lê Văn Th là người được Phạm Tiến B đưa ma túy để sử dụng vào tối ngày 02/11/2022. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nêu trên của L, Đ và Th là hành vi vi phạm hành

chính, Công an huyện Yên Mô đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L, Đ và Th.

Đối với Hà Nguyễn Trà M và Lý Thùy M là nhân viên quán hát được Phạm Tiến B thuê đến nhà phục vụ với thỏa thuận 300.000đồng /1 người/ 1 tiếng. Khi đến nhà, B yêu cầu M và M “ Xào ke, quán tẩu” để phục vụ B và cả nhóm sử dụng ma túy, đồng thời B đưa ma túy cho M, M để cùng sử dụng. Trong quá trình điều tra, cơ quan Điều tra tiến hành xác minh tại nơi cư trú của Hà Nguyễn Trà M và Lý Thùy M, xác định Hà Nguyễn Trà M và Lý Thùy M không có mặt tại địa phương, gia đình không biết đi đâu, làm gì. Do đó cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô tách hành vi của M và M khi nào làm việc được với M và M sẽ xử lý sau.

Đối với Tống Xuân H là người được B đưa ma túy để sử dụng vào tối ngày 02/11/2021 nhưng Hữu không sử dụng, do đó Hữu không vi phạm pháp luật.

Đối với bà Đào Thị L (mẹ đẻ của B), chị Dương Thị N (vợ B) quá trình điều tra xác định ngôi nhà mà B và các đối tượng sử dụng ma túy vào ngày 02/11/2021 thuộc quyền sở hữu của bà L, bà L giao cho B và vợ là chị N sử dụng từ năm 2017. Bà L, chị N không biết B và những người khác sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của mình nên bà L và chị N không vi phạm pháp luật.

[6]Về nguồn gốc số ma túy: Đối với số ma túy Ketamine; MDMA và gói ma túy tổng hợp có thành phần chứa chất ma túy Ketamine và MDMA (nước vui) mà B đưa cho Đ, L, Th, M và M sử dụng ngày 02/11/2021 là ma túy của B có sẵn tại nhà nhưng quá trình điều tra B không khai mua ở đâu nên cơ quan CSĐT công an huyện Yên Mô không có cơ sở để điều tra xử lý.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì giấy niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình số 830/KLGĐ-PC09-MT trên mặt phong bì ghi "Mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà Phạm Tiến B sinh năm 1988, xảy ra ngày 03/11/2021 tại xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Mẫu vật hoàn trả gồm: N=0,5251 gam là ma túy, loại Ketamine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong"; 01 phong bì giấy niêm phong theo quy định, trên mặt phong bì có ghi "số 170/KLGĐ-PC09-MT mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà Phạm Tiến B SN1988, xảy ra ngày 03/11/2021 tại xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, mẫu vật hoàn trả gồm: toàn bộ vỏ bao gói niêm phong"; 01 hộp giấy niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ công an số 8222/C09(TT2) trên mặt hộp giấy có ghi: Kính gửi Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình "Mẫu vật hoàn trả sau giám định"; 01 phong bì

giấy niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ công an số 4040/KL-KTHS, trên mặt phong bì ghi: Kính gửi Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình "mẫu vật hoàn trả sau giám định"; 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng có in hoa văn, họa tiết màu xanh; 01 thẻ nhựa màu xanh để gắn sim điện thoại hình chữ nhật bên trên có dòng chữ Mobiphone 4G; 01 vỏ chai nhựa màu xanh, nhãn hiệu 7 up; 01 vỏ lon nước nhãn hiệu Cocacola bằng kim loại màu đỏ thể tích chai 320ml, thân chai hình tròn có nhiều chữ màu trắng, bên trong chai không còn nước; 01 vỏ phong bì giấy niêm phong theo quy định, trên vỏ phong bì ghi "vỏ bao gói niêm phong"; 01 phong bì giấy niêm phong được dán kín các mép được niêm phong theo quy định. Trên mặt phong bì ghi "vỏ giấy phong bì niêm phong điện thoại di động của Phạm Tiến Bằng kiểm tra ngày 20/06/2022"; 06 phong bì niêm phong que thử xét nghiệm ma túy đối với Đinh Văn L, Lê Văn Th, Dương Quang Đ, Hà Nguyễn Trà M, Lý Thùy M và Tống Xuân H là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy:

+ Đối với tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng số seri DS 19909704 bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ 01 phong bì giấy niêm phong được dán kín các mép, được niêm phong theo quy định, trên phong bì ghi "Điện thoại di động của Phạm Tiến B kiểm tra ngày 20/06/2022" 01 máy tính nhãn hiệu ASUS; 01 bàn phím máy tính màu đen nhãn hiệu X-tech; 01 chuột máy tính màu đen nhãn hiệu Fuhlen; 01 cây máy tính màu đen; 01 loa trầm màu đen nhãn hiệu ENKOR; 02 loa nhựa màu đỏ nhãn hiệu ENKOR; 01 đèn led chiếu sáng và số tiền 19.500.000đồng thu giữ của Phạm Tiến B là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội do đó trả lại cho bị cáo.

Căn cứ điểm a,c khoản 1 – Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b,c khoản 2 – điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Án phí hình sự: Bị cáo bị tuyên là có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Điều luật áp dụng:

- Áp dụng điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 – Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 – Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết

số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Tiến B phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

3. Xử phạt: Bị cáo Phạm Tiến B 07 (bảy) năm, 06 (sáu tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 08/06/2022.

4. Xử lý vật chứng:

- Trả lại cho Phạm Tiến B 03 điện thoại di động được đựng trong 01 phong bì giấy niêm phong được dán kín các mép, được niêm phong theo quy định, trên phong bì ghi "Điện thoại di động của Phạm Tiến B kiểm tra ngày 20/06/2022"; 01 bàn phím máy tính màu đen nhãn hiệu X – tech cũ đã qua sử dụng; 01 chuột máy tính màu đen nhãn hiệu Fuhlen, cũ đã qua sử dụng; 01 cây máy tính màu đen KT (46x45x18)cm, cũ đã qua sử dụng; 01 loa trần màu đen nhãn hiệu ENKOR, KT (33x24x20)cm, cũ đã qua sử dụng; 02 loa nhựa màu đỏ nhãn hiệu ENKOR, cũ đã qua sử dụng; 01 đèn led chiếu sáng cũ đã qua sử dụng và số tiền 19.500.000đồng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì giấy niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình số 830/KLGD-PC09-MT trên mặt phong bì ghi "Mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà Phạm Tiến B sinh năm 1988, xảy ra ngày 03/11/2021 tại xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Mẫu vật hoàn trả gồm: N=0,5251 gam là ma túy, loại Ketamine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong"; 01 phong bì giấy niêm phong theo quy định, trên mặt phong bì có ghi "số 170/KLGD-PC09-MT mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà Phạm Tiến Bằng SN1988, xảy ra ngày 03/11/2021 tại xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, mẫu vật hoàn trả gồm: toàn bộ vỏ bao gói niêm phong"; 01 hộp giấy niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ công an số 8222/C09(TT2) trên mặt hộp giấy có ghi: Kính gửi Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình "Mẫu vật hoàn trả sau giám định"; 01 phong bì giấy niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ công an số 4040/KL-KTHS, trên mặt phong bì ghi: Kính gửi Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình "mẫu vật hoàn trả sau giám định"; 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng có in hoa văn, họa tiết màu xanh; 01 thẻ nhựa màu xanh để gắn sim điện thoại hình chữ nhật bên trên có dòng chữ Mobiphone 4G; 01 vỏ chai nhựa màu xanh, nhãn hiệu 7 up; 01 vỏ lon nước nhãn hiệu Cocacola bằng kim loại màu đỏ thể tích chai 320ml, thân chai hình tròn có nhiều chữ màu trắng, bên trong chai không còn nước; 01 vỏ phong bì giấy niêm

phong theo quy định, trên vỏ phong bì ghi "vỏ bao gói niêm phong"; 01 phong bì giấy niêm phong được dán kín các mép được niêm phong theo quy định. Trên mặt phong bì ghi "vỏ giấy phong bì niêm phong điện thoại di động của Phạm Tiến Bằng kiểm tra ngày 20/06/2022"; 06 phong bì niêm phong que thử xét nghiệm ma túy đối với Đinh Văn L, Lê Văn Th, Dương Quang Đ, Hà Nguyễn Trà M, Lý Thùy M và Tống Xuân H.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/10/2022 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô và ủy nhiệm chi chuyển khoản lập ngày 26/10/2022).

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Tiến B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc niên yết theo quy định của pháp luật

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình(1)
- VKSND huyện Yên Mô(1)
- VKSND tỉnh Ninh Bình (1)
- Công an huyện Yên Mô(4)
- Chi cục THA huyện Yên Mô (1)
- UBND xã Yên Thắng, huyện Yên Mô (1)
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (1)
- lưu hồ sơ(1)
- Lưu văn phòng(1)
- Bị cáo(1);

đã ký

Phan Ngọc Hà